

Số: 95/2024/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ vào các điều 212, 213; khoản 4 Điều 397; Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số: 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1982;

- Chị **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1987;

Đều có cùng địa chỉ: thôn H2, xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên vào ngày 29/10/2020 theo đúng quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị H1 là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị H1 không chung thủy và bỏ đi theo người đàn ông khác từ cuối năm 2023 không quan tâm và có trách nhiệm gì với gia đình, mặc dù anh H đã khuyên bảo và bỏ qua cho chị H1 để vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị H1 vẫn không thay đổi gì. Từ tháng Giêng năm 2024 anh H và chị H1 đã sống ly thân nhau mỗi người ở một nơi, không ai quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau; mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hai người không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa vì mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh H và chị H1 đều thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị

Tòa án công nhận. Xét việc vợ chồng thuận tình ly hôn này là sự tự nguyện của anh H và chị H1, nên cần được chấp nhận.

[2]. Về con chung: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 đều khẳng định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang Việt A, sinh ngày 31/7/2020. Nay ly hôn, anh H và chị H1 thống nhất thỏa thuận: giao con chung là cháu Nguyễn Quang Việt A cho chị H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu A đến khi cháu đủ 18 tuổi. Hằng tháng, anh Nguyễn Quang H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị H1 là 2.000.000đ, (Hai triệu đồng)/01 tháng, thời hạn cấp dưỡng được tính từ tháng 12/2024 đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quang H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 đều xác định không có gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 thống nhất thỏa thuận: anh H tự nguyện nhận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật; xét đây là sự thỏa thuận của các bên đương sự nên cần được chấp nhận.

[5]. Ngày 09/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành. Anh H và chị H1 vẫn giữ nguyên yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận giải quyết toàn bộ việc dân sự.

[6]. Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 đều khẳng định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang Việt A, sinh ngày 31/7/2020. Nay ly hôn, anh H và chị H1 thống nhất thỏa thuận: giao con chung là cháu Nguyễn Quang Việt A cho chị H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu A đến khi cháu đủ 18 tuổi. Hằng tháng, anh Nguyễn Quang H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị H1 là 2.000.000đ, (Hai triệu đồng)/01 tháng, thời hạn cấp dưỡng được tính từ tháng 12/2024 đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quang H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không thi hành đúng nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 đều xác định không có gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 thỏa thuận: anh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được đối trừ vào khoản tiền anh H đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001323 ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Anh Nguyễn Quang H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- UBND xã M, P;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Đình Hiền